

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Xa Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Kiều và Bà Nguyễn Thị Thù

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Tùng Trúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn D**, tên khác: Không; giới tính: Nam

Sinh ngày dd/mm/yy

Nơi cư trú: Bản H, xã TP, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12

Nghề nghiệp: Lái xe

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Con ông Vi Văn K, sinh năm yy và bà Vi Thị S, sinh năm yy

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình

Vợ, con: Chưa có

Bị cáo tại ngoại, có mặt

- *Đại diện gia đình bị hại:* ông Triệu Văn L, sinh năm yy; trú tại: xóm B, xã GĐ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH TP do ông Đặng Hữu M, sinh năm: yy, trú tại: tổ yy, phường DC, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình làm đại diện. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt

Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị L, sinh năm yy, vắng mặt
2. Bà Lê Thị K, sinh năm yy, vắng mặt
3. Ông Bàn Văn H, sinh năm yy, có mặt
4. Ông Bàn Văn N, sinh năm yy, vắng mặt

Cùng trú tại: xóm B, xã GĐ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

6. Ông Bùi Văn Đ, sinh năm yy; trú tại: xóm TC, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn D – SN yy, HKTT tại bản H – xã TP - huyện QH – tỉnh Thanh Hóa là lái xe ô tô bồn chở bê tông cho Công ty TNHH TP. D có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 09/11/2017, vẫn còn hiệu lực.

Khoảng 14 giờ ngày 03/5/2021, D điều khiển xe ô tô bồn chở bê tông BKS 28C – yyyyyy của Công ty từ trạm trộn bê tông thuộc tiểu khu TM, thị trấn ĐB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đi theo đường tỉnh lộ 433 lên xã GĐ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình để đổ bê tông cho nhà dân theo lịch trình có sẵn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, xe đi đến địa điểm đổ bê tông tại Km 61+400m đường tỉnh lộ 433, thuộc địa phận xóm B, xã GĐ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình lúc này xe phun bê tông của công ty TNHH TP do anh Bùi Văn Đ, SN yy trú tại xóm C, xã TC, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình điều khiển đã đỗ ở lề đường bên phải hướng đi xã MC từ trước (đầu xe phun hướng thị trấn ĐB đuôi xe phun hướng xã MC). D điều khiển xe ra sát lề đường bên phải đường tỉnh lộ 433, lùi đuôi xe sát vào đuôi xe phun, đầu xe hướng xã MCg đuôi xe hướng thị trấn ĐB, lúc này xe nằm hoàn toàn trên đường tỉnh lộ 433, đỗ ở đoạn lưng chừng dốc và vẫn đang nổ máy, D xuống xe đi ra phía sau đuôi xe trèo lên cầu thang lên xuống bên phải xe bồn để xả bê tông sang xe phun bê tông. Khoảng 30 phút sau thì xả hết bê tông, D đi vòng qua đuôi xe rồi đi dọc theo thân xe bên trái để lên cabin ngồi ở ghế lái rồi đóng cửa xe lại. Tại khu vực xe, quanh xe ô tô lúc này có ông Triệu Văn L, SN yy trú tại xóm B, xã G Đ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đang đi bộ ở vệ đường tỉnh lộ 433 men theo sườn bên phải xe bồn lên phía trước sau đó đi ngang qua đầu xe để sang bên đường. Lúc này D đã ngồi trên ghế lái và có quan sát hai bên thân xe qua hệ thống gương chiếu hậu và quan sát phía trước

kính chắn gió nhưng không quan sát gương cầu phía dưới đầu xe, thấy không có vật cản, D thao tác để pa để chuẩn bị cho xe di chuyển về phía trước do xe ô tô lúc này đang dừng ở giữa dốc. D dùng chân trái đặt lên chân côn, chân phải đạp nhấn ga to để lấy hơi cho xe ô tô, tay trái đặt lên vô lăng, tay phải cầm vào cần số, D quan sát đồng hồ táp-lô thấy đã được 8 đến 9kg hơi đảm bảo cho xe di chuyển nên dùng chân trái đạp nhấn hết côn, chân phải đạp nhấn ga, tay trái giữ vô – lăng, tay phải cầm cần số cài số 3 rồi cầm lên phanh tay, sau đó dùng chân trái từ từ nhả côn, khi nhả côn được một nửa (cảm thấy côn đã bám số) thì D từ từ bỏ phanh tay, đồng thời chân phải nhấn thêm ga, lúc này chân trái D đã nhả hết côn và nhả hết phanh tay, do biết ở phía sau đuôi xe là đuôi xe phun bê tông nên D nhấn ga hơi mạnh để xe không bị lùi lại làm xe hơi thốc về phía trước. Cùng thời điểm này ông Triệu Văn L đã đi qua phía bên phải của đầu xe bồn được khoảng 02m và bắt đầu đi sang đường. Vì lúc này, xe ô tô bồn đang ở vị trí lưng chừng dốc, đầu xe hơi chéch lên và do D không quan sát gương cầu của xe bồn nên không nhìn thấy ông L đang di chuyển sang đường ở phía trước đầu xe ô tô, D giữ thẳng vô – lăng và điều khiển xe di chuyển về phía trước. Khi D điều khiển xe ô tô đi được khoảng 02m thì phần đầu xe bên ghế phụ đã va chạm đâm vào ông Lún, khiến ông L bị đẩy về phía trước 1,87m, do không biết là xe đã va chạm phải cái gì nên D tiếp tục điều khiển xe đi thẳng về phía trước khoảng gần 01m thì bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô đè lên lưng và phần đầu của ông L. Lúc này Dc cảm thấy kênh bánh xe phía trước bên phải (tức bên ghế phụ) nên D dầm côn bằng chân trái, dầm phanh bằng chân phải để xe dừng hẳn thì nghe thấy có tiếng người hô “Lùi xe lại, chèn phải người rồi” Nghe vậy D về số từ số 3 về số N (số Mo), bỏ chân côn và chân phanh để xe trôi lùi tự nhiên, khi cảm thấy đã lùi qua khỏi vật bị chèn thì D dùng chân phải đạp phanh, cài phanh tay cho xe dừng hẳn. Sau đó D mở cửa xuống xe rồi đóng cửa lại rồi đi vòng lên phía đầu xe quan sát thì nhìn thấy ông L nằm sấp bất động phía trước bánh xe trước bên phải, trên lưng có in hằn vết lốp xe. Lúc này có một số người dân đến xem và thấy ông L đã chết, do hoảng sợ nên D đi bộ về phía bên ghế phụ của xe đi theo thân xe xuống phía đuôi xe ra phía đường thì gặp anh Đ, anh Đ bảo ông ấy chết rồi, đi mua hương và bánh để thắp hương. D đi sang quán tạp hóa gần đó mua hương và bánh rồi quay lại nhưng thấy đông người đến xem, sợ có người nhà nạn nhân nên D để bánh và hương lại quán rồi đi sang xe phun bê tông, lên ghế phụ ngồi chờ một lúc và được anh Đ lái xe chở về trạm trộn bê tông của công ty ở tiểu khu TM, thị trấn ĐB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Sau đó, D đến cơ quan công an huyện Đà Bắc đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000^d (*một trăm hai mươi triệu đồng*)

Về tài liệu, đồ vật thu giữ: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Đà Bắc đã thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô biệ̉m kiểm soát 28C - yy, nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông, màu sơn đỏ.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số yy
- 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật số KD yy
- 01 bản sao giấy đăng ký ô tô số yy và giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số BB2000yyy Số tài liệu, đồ vật thu giữ, cơ quan CSĐT công an huyện Đà Bắc đã trả toàn bộ số tài liệu, giấy tờ trên cho chủ sở hữu là Công ty TNHH TP và Vi Văn D

Tại cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Vi Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 120.000.000đ (*một trăm hai mươi triệu đồng*), đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về số tiền bồi thường 120.000.000đ mà bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên không đề cập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đại diện công ty TNHH Tiến Phương là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô biển kiểm soát 28C - yy do D điều khiển gây tai nạn, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đề cập.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí đề nghị: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong phần tranh luận, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và không có lời tự bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì về các hành vi và quyết định tố tụng đó. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn Dực đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể:

Vào khoảng 14 giờ ngày dd/mm/yy, D điều khiển xe ô tô bồn chở bê tông biển kiểm soát 28C-yy của Công ty TNHH TP để chở bê tông từ trạm trộn bê tông của công ty tại tiểu khu T Mg, thị trấn ĐB, huyện Đà Bắc theo đường 433 lên xã G Đ để đổ bê tông cho nhà dân. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì xe của D đến tại khu vực km yy+ yy thuộc địa phận xóm B, xã G Đ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, lúc này xe phun bê tông của Công ty TNHH TP do anh Bùi Văn Đ, sinh yy đang đỗ ở lề đường bên phải hướng đi xã MC từ trước, đầu xe phun bê tông hướng thị trấn Đà Bắc, phần đuôi xe hướng xã MC. D điều khiển xe sát lề đường bên phải đường, đầu xe hướng xã MC, đuôi xe hướng thị trấn ĐB lùi đuôi xe sát với xe phun bê tông do anh Đ điều khiển đang đỗ. Lúc này cả hai xe bồn bê tông do D điều khiển và xe phun bê tông do anh Đ điều khiển đều nằm trên trục đường yy đoạn lưng chừng dốc, xe vẫn nổ máy, D xuống xe ra phía đuôi xe trèo lên thang lên xuống bên phải xe bồn để xả bê tông sang xe phun bê tông của anh Đ, việc xả bê tông khoảng 30 phút thì xong. D lên ca bin xe bồn ngồi ở ghế trái (bên lái) rồi đóng cửa xe. Lúc này có ông Triệu Văn L, sinh năm 1940, trú tại xóm B, xã GĐ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đang đi bộ ở vệ đường 433 men theo sườn bên phải xe bồn của D, lên phía trước xe bồn của D đi ngang qua đầu xe để sang đường. Sau khi thực hiện các thao tác để xe di chuyển tiến về phía trước, D nhấn ga hơi mạnh làm cho xe ô tô hơi thốc về phía trước. Cùng thời điểm này, ông Triệu Văn L đi phía bên phải của đầu xe khoảng 2m và bắt đầu đi sang đường, do không quan sát gương cầu của xe bồn nên D không thấy ông L đang di chuyển ở phía đầu xe ô tô, D đã cho xe di chuyển về phía trước được khoảng 02m thì phần đầu xe bên dưới ghế phụ ô tô đã va chạm vào ông L, khiến ông L bị đẩy về phía trước khoảng 1,8m, do không biết xe va chạm phải cái

gì, D tiếp tục cho xe di chuyển thẳng về phía trước khoảng 01m thì bánh trước bên phải (bên ghế phụ) ô tô đè lên lưng và đầu ông L, D thấy bánh xe trước bên phải (bên ghế phụ) bị kên nên D bấm phanh cho xe dừng lại hẳn thì nghe thấy có tiếng người hô “Lùi xe lại, chèn phải người rồi” Nghe vậy D về số từ số 3 về số N (số mo) bỏ chân côn và chân phanh để xe lùi tự nhiên, khi cảm thấy lùi qua khỏi vật bị chèn thì D đạp chân phanh và kéo phanh tay cho xe dừng hẳn. D mở cửa xuống xe, đóng cửa xe rồi đi vòng lên phía đầu xe thì thấy ông L nằm bất động phía trước bánh xe bên phải, lưng có in hằn lốp xe. Do việc không quan sát gương cầu ô tô để kịp phát hiện chướng ngại vật ở phía trước, bên dưới đầu xe bên phải phần ba dờ sóc xe ô tô nên đã va phải ông L. Hậu quả làm ông L bị bánh xe ô tô bên phải, phía trước (bên ghế phụ xe) chèn lên ông L, làm ông L tử vong tại chỗ vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 03 tháng 5 năm 2021, tại km 61 + 400 thuộc địa bàn xóm B, xã G Đ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 58/GĐPY-CAT-PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận về nguyên nhân tử vong của nạn nhân Triệu Văn L: “Chẩn đoán pháp y: Nạn nhân bị chấn thương vùng: Đầu, mặt, vai, ngực, bụng, lưng, tay, chân do tác động va đập, đè ép với vật tày răn gây nên các tổn thương: Vỡ sập xương hộp sọ, xương mặt, gãy xương ức, gãy xương đòn, gãy nhiều xương sườn, sập bẹp lồng ngực và nhiều vết bầm tím, xây sát, rách, khuyết hồng da trên cơ thể nạn nhân. Kết luận: Nạn nhân chết do đa chấn thương”

Tại Kết luận giám định số 3662/C09-P2 ngày 17/6/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô BKS 28C – 030.62 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn: Hệ thống phanh đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống lái còn tác dụng đánh lái được sang hai bên nhưng không đảm bảo an toàn kỹ thuật do độ rơ vô lăng lái 18/45cm vượt quá mức quy định”.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của bị cáo, người làm chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, có đủ căn cứ để chứng minh nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Vi Văn D điều khiển xe ô tô BKS yy đã chủ quan, không quan sát kỹ tình trạng giao thông qua gương cầu để đảm bảo an toàn trước khi cho ô tô di chuyển về phía trước, dẫn đến đâm phải ông Triệu Văn L đang đi bộ sang ngang đường, phần ba dờ sóc bên phải bánh xe (bên ghế phụ) đã va phải ông L, làm ông L ngã ra phía trước khoảng 1,87m và bị bánh xe bên phải chèn lên người ông L. Hậu quả làm ông L tử vong tại chỗ, được xác định nguyên nhân gây ra cái chết của ông L là do lỗi chủ quan của bị cáo D.

Nội dung kết luận giám định an toàn kỹ thuật hệ thống lái của xe ô tô không đảm bảo an toàn kỹ thuật, không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn làm ông Triệu Văn L tử vong, mà nguyên nhân ông L tử vong là do lỗi chủ quan, không quan sát của bị cáo D. Vì vậy, hành vi của Vi Văn D đã vi phạm vào khoản 5, Điều

4 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của ông L là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến mất trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Do vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc truy tố bị cáo Vi Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngay sau khi gây tai nạn, cơ quan điều tra đã test việc bị cáo có hay không sử dụng chất kích thích trong khi điều khiển phương tiện giao thông, về nồng độ cồn hoặc sử dụng chất ma túy khi điều khiển ô tô gây ra tai nạn cho ông L trong vụ án này. Kết quả, bị cáo D đều âm tính với chất ma túy và nồng độ cồn.

[3] Đối với Công ty TNHH Tiến Phương đã hợp đồng với D để lái xe cho công ty đảm bảo đúng các quy định về hợp đồng dân sự. Bị cáo có giấy phép lái xe phù hợp theo đúng hạng xe ô tô do bị cáo điều khiển. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 28C- yy có đủ tiêu chuẩn an toàn, kỹ thuật để tham gia giao thông. Do vậy, việc bị cáo D gây tai nạn dẫn đến ông L tử vong là hoàn toàn do lỗi chủ của bị cáo, nên không đề cập trách nhiệm hình sự của Công ty TNHH TP trong vụ án này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ (*một trăm hai mươi triệu đồng*) để khắc phục hậu quả về hành vi do bị cáo gây ra. Căn cứ điểm b, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Vi Văn D là người có đầy đủ năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật, khi điều khiển ô tô là phương tiện giao thông được coi là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng do việc chủ quan, thiếu quan sát dẫn đến bị cáo gây tai nạn cho ông L, hậu quả làm ông L tử vong tại chỗ là vi phạm pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Nhưng xét thấy, bị cáo có nơi cư

trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 của BLHS, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[6] Xét nhân thân Bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của Pháp luật, nên được chấp nhận.

[8] Về Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu các vật chứng và tài liệu thu giữ cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000đ (*một trăm hai mươi triệu đồng*) đại diện gia đình bị hại tại phiên tòa, đã được nghe Hội đồng xét xử giải thích về quyền của người bị hại về phần bồi thường thiệt hại theo quy định của Bộ luật dân sự, đại diện gia đình bị hại tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm theo các quy định về bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đại diện Công ty TNHH TP vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án và có đơn xin vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Vi Văn D 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời thử thách là 48 (*bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vi Văn D cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Q H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- CQĐT, THAHS huyện Đà Bắc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Đà Bắc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã TP-QH-Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Xa Văn Đăng